

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **244/2026/DS-ST**

Ngày: 12/9/2026

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: - Nguyễn Thị Hồng

- Lê Thị Nhó

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Minh Thuận - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 30/2026/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2026 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1207/2026/QĐXXST-DS ngày 13/8/2026 và quyết định hoãn phiên tòa số 1020/2026/QĐST-DS ngày 28/8/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP V (VBank);** Địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô C – Chủ tịch Hội đồng Quản trị VBank.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị T – Chuyên viên tham gia tố tụng theo ủy quyền số 50/2025/UQN-CTQT ngày 07/11/2025 của của Chủ tịch HĐQT và Văn bản ủy quyền số 1344/2026/UQ-KHCN ngày 13/4/2026. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Phan V. – sinh năm: 1991; CCCD số [ĐÃ MÃ HÓA] do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 22/02/2021; Địa chỉ: [ĐÃ MÃ HÓA ĐỊA CHỈ]. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị D. H., sinh năm 1992; CCCD số [ĐÃ MÃ HÓA] do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 22/02/2021; Địa chỉ: [ĐÃ MÃ HÓA ĐỊA CHỈ]. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 27/5/2026, Bản tự khai, quá trình tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Ông Nguyễn Phan V. có vay vốn của Ngân hàng TMCP Vtheo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2207206218594 ngày 28/07/2022. Số tiền vay 538.000.000 đồng. Thời hạn cho vay: 96 tháng, tính từ ngày các bên ký hợp đồng. Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu MITSUBISHI, Xpander Cross, 1.5L, AT sản xuất mới 100%. Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 7%/năm (lãi suất được tính theo năm với một năm 365 ngày. Cơ chế điều chỉnh lãi suất cho vay trong hạn: Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày giải ngân. Hết thời hạn cố định, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hằng năm. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức: Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 96 tháng được bên Ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: www.vpbank.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh (+) biên độ 3,6%/năm. Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Tài sản thế chấp bảo đảm cho các khoản vay nêu trên là xe ô tô hiệu MITSUBISHI, Xpander Cross, 1.5L, AT; Biển số đăng ký: [ĐÃ MÃ HÓA BIỂN SỐ], có số khung: [ĐÃ MÃ HÓA SỐ KHUNG], số máy [ĐÃ MÃ HÓA SỐ MÁY]; tên chủ xe Nguyễn Phan V.. Việc thế chấp được xác định theo Hợp đồng thế chấp số LN2207206278694 ký ngày 28/07/2022 giữa ông Nguyễn Phan V. và bà Đỗ Thị D. H.. Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, ông Nguyễn Phan V. đã thanh toán được số tiền 456.951.676 đồng. Trong đó trả gốc 252.225.000 đồng và trả lãi

204.726.676 đồng. Từ ngày 25/02/2026, ông Vĩnh không tiếp tục trả theo lịch đã cam kết, dù Ngân hàng đã nhắc nhở, thông báo nên phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng.

Tính đến ngày 12/09/2026 của ông Nguyễn Phan V. nợ Ngân hàng 310.404.460 đồng. Trong đó: Nợ gốc 285.775.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 3.772.452 đồng và nợ lãi quá hạn 20.857.008 đồng

Do ông Nguyễn Phan V. vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện đến Tòa án yêu cầu:

- Ông Nguyễn Phan V. trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ tính đến ngày 12/9/2026 là 310.404.460 đồng. Trong đó: Nợ gốc 285.775.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 3.772.452 đồng và nợ lãi quá hạn 20.857.008 đồng

- Ông Nguyễn Phan V. tiếp tục trả lãi suất theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán hết các khoản dư nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

- Trường hợp ông Nguyễn Phan V. không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án áp dụng các biện pháp cần thiết để kê biên, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng là xe ô tô hiệu MITSUBISHI, Xpander Cross, 1.5L, AT; Biển số đăng ký: [ĐÃ MÃ HÓA BIỂN SỐ], có số khung: [ĐÃ MÃ HÓA SỐ KHUNG], số máy [ĐÃ MÃ HÓA SỐ MÁY]; tên chủ xe Nguyễn Phan V. .Việc thế chấp được xác định theo Hợp đồng thế chấp số LN2207206278694 ký ngày 28/07/2022 giữa ông Nguyễn Phan V. và bà Đỗ Thị D. H..

- Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ ông Nguyễn Phan V. vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP V cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

- Ông Nguyễn Phan V. phải chịu án phí và các chi phí liên quan (nếu có)

*** Bị đơn ông Nguyễn Phan V. vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vắng nên không ghi nhận được ý kiến của bị đơn về yêu cầu khởi kiện của ngân hàng**

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị D. H. đã được Tòa án thông báo họp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và không gợi ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng phát biểu:**

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án, đề nghị HĐXX: Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

- Buộc ông Nguyễn Phan V. phải thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP Vư nợ vay của hợp đồng tính đến ngày 12/9/2026 là 310.404.460 đồng. Trong đó: Nợ gốc 285.775.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 3.772.452 đồng và nợ lãi quá hạn 20.857.008 đồng

3. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Nguyễn Phan V. tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 13/9/2026 theo đúng thỏa thuận trong (các) Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến ngày Công ty thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

4. Trường hợp ông Nguyễn Phan V. không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ theo cam kết thì cho Ngân hàng được quyền xử lý tài sản thế chấp là: xe ô tô hiệu MITSUBISHI, Xpander Cross, 1.5L, AT; Biển số đăng ký: [ĐÃ MÃ HÓA BIỂN SỐ], có số khung: [ĐÃ MÃ HÓA SỐ KHUNG], số máy [ĐÃ MÃ HÓA SỐ MÁY]; tên chủ xe Nguyễn Phan V. theo Hợp đồng thế chấp số LN2207206278694 ký ngày 28/07/2022 giữa ông Nguyễn Phan V. và bà Đỗ Thị D. H..

Về án phí và chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Phan V. phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với yêu cầu khởi kiện được Tòa án chấp nhận và chi phí xem xét thẩm định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngân hàng TMCP Vkhởi kiện đối với ông Nguyễn Phan V., sinh năm: 1991; Địa chỉ: [ĐÃ MÃ HÓA ĐỊA CHỈ]. về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Do đó, thẩm quyền giải quyết yêu cầu khởi kiện giữa nguyên đơn thuộc Tòa án nhân dân khu vực 3-Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn ông Nguyễn Phan V.; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị D. H. đã được Tòa án thông báo hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt trong quá trình tố tụng, vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Vông Nguyên Phan Vĩnh thanh toán tiền dư nợ của các hợp đồng vay vi phạm, yêu cầu tiền lãi phát sinh và xử lý tài sản bảo đảm cho các khoản vay tín dụng thì thấy :

Ông Nguyễn Phan V. có vay vốn của VPBank theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2207206218594 ngày 28/07/2022. Số tiền cho vay: 538.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm ba mươi tám triệu đồng). Thời hạn cho vay: 96 tháng (Bằng chữ: Chín mươi sáu tháng), tính từ ngày các bên ký hợp đồng này. Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu MITSUBISHI, Xpander Cross, 1.5L, AT sản xuất mới 100%. Tài sản bảo đảm chính là chiếc xe nêu trên.

Tại bản sao kê chi tiết của Ngân hàng cung cấp thể hiện quá trình thực hiện hợp đồng như sau:

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, ông Nguyễn Phan V. đã thanh toán được số tiền 456.951.676 đồng. Trong đó trả gốc 252.225.000 đồng và trả lãi 204.726.676 đồng vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank từ ngày 25/02/2026 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng.

Căn cứ vào các cam kết nghĩa vụ trả nợ mà ông Nguyễn Phan V. cam kết tại hợp đồng tín dụng nên HĐXX có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc ông Nguyễn Phan V. thanh toán tổng dư nợ hợp đồng phát sinh tính đến ngày 12/9/2026 là 310.404.460 đồng. Trong đó: Nợ gốc 285.775.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 3.772.452 đồng và nợ lãi quá hạn 20.857.008 đồng

[2.2]. Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Phan V. tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã cam kết tại Hợp đồng kể từ ngày 13/9/2026 cho đến khi trả xong toàn bộ nghĩa vụ nợ cho Ngân hàng phù hợp với các quy định tại các hợp đồng tín dụng, phù hợp Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận

[4] Xét khoản vay nêu trên được bảo đảm bằng xe ô tô hiệu MITSUBISHI, Xpander Cross, 1.5L, AT; Biển số đăng ký: [ĐÃ MÃ HÓA BIỂN SỐ], có số khung: [ĐÃ MÃ HÓA SỐ KHUNG], số máy [ĐÃ MÃ HÓA

SỐ MÁY]; tên chủ xe Nguyễn Phan V. nên HĐXX căn cứ Hợp đồng thế chấp số LN2207206278694 ký ngày 28/07/2022 giữa ông Nguyễn Phan V. và bà Đỗ Thị D. H..đã được đăng ký giao dịch bảo đảm đúng pháp luật chấp nhận yêu cầu của ngân hàng xử lý tài sản thế chấp để thu nợ trong trường hợp ông Nguyễn Phan V. không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng.

[3] Về án phí:

- Ông Nguyễn Phan V. phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 BLTTDS và ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

[3] Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Phan V. phải chịu chi phí xem xét thẩm định thực trạng tài sản 4.000.000 đồng (Ngân hàng đã nộp đã chi)

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với ông Nguyễn Phan V. dư nợ gốc và lãi phát sinh về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" ;

Tuyên xử:

- Buộc Ông Nguyễn Phan V. phải thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP V số tiền đến ngày 12/9/2026 là 310.404.460 đồng.Trong đó: Nợ gốc 285.775.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 3.772.452 đồng và nợ lãi quá hạn 20.857.008 đồng

2. Ông Nguyễn Phan V. tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã cam kết tại Hợp đồng hạn mức số LN2207206218594 ngày 28/07/2022 kể từ ngày 13/9/2026 cho đến khi trả xong toàn bộ nghĩa vụ nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

3. Trường hợp ông Nguyễn Phan V. không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ dư nợ của các hợp đồng vay như trên thì Ngân hàng được quyền phát mãi

tài sản thế chấp là xe ô tô hiệu MITSUBISHI, Xpander Cross, 1.5L, AT; Biển số đăng ký: [ĐÃ MÃ HÓA BIỂN SỐ], có số khung: [ĐÃ MÃ HÓA SỐ KHUNG], số máy [ĐÃ MÃ HÓA SỐ MÁY]; tên chủ xe Nguyễn Phan V. để thu hồi nợ vay.

- Trường hợp ông Nguyễn Phan V. tất toán toàn bộ dư nợ của các hợp đồng vay thì Ngân hàng TMCP Vcó nghĩa vụ trả các giất tờ tài sản thế chấp cho ông Nguyễn Phan V..

3. Về án phí:

- Ông Nguyễn Phan V. phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là **15.520.223 đồng (Mười lăm triệu, năm trăm hai mươi nghìn, hai trăm hai mươi ba đồng)**

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm án phí 7.617.669 đồng (*Bảy triệu, sáu trăm mười bảy nghìn, sáu trăm sáu mươi chín đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0005914 ngày 04/6/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng.

4. Ông Nguyễn Phan V. hoàn trả chi phí xem xét tại chỗ 4.000.000 đồng cho Ngân hàng (Ngân hàng đã nộp đã chi)

5. Án xử công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 12/9/2026; Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 36, 72 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân